

MỘT SỐ TÁC ĐỘNG CỦA THÔNG TƯ 03/2021/TT-NHNN ĐẾN DOANH NGHIỆP

THU TRANG

Thông tư 03/2021/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 01/2020/TT-NHNN quy định về tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (**Thông tư 03**) được Ngân hàng Nhà nước ban hành vào ngày 02/04/2021 và nhận được nhiều sự quan tâm của các tổ chức tín dụng và của cả cộng đồng doanh nghiệp. Bởi lẽ, các quy định của Thông tư 01/2020/TT-NHNN (**Thông tư 01**) trước đó vẫn chưa thực sự tháo gỡ được nhiều khó khăn cho cả ngân hàng và doanh nghiệp đối với những ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19. Một số điểm mới của Thông tư 03 như sau:

Thứ nhất, sửa đổi điều kiện tái cơ cấu thời hạn trả nợ. Trước đây, Thông tư 01 quy định các khoản nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ khi đáp ứng đủ 03 điều kiện sau: (i) Phát sinh từ hoạt động cho vay, cho thuê tài chính; (ii) Phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi trong khoảng thời gian từ ngày 23/01/2020 đến ngày liền kề sau 03 tháng kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ công bố hết dịch Covid-19 và (iii) Khách hàng không có khả năng trả nợ đúng hạn nợ gốc và/hoặc lãi theo hợp đồng, thỏa thuận cho vay, cho thuê tài chính đã ký do doanh thu, thu nhập sụt giảm bởi ảnh hưởng của dịch Covid-19. Tuy nhiên, điều kiện (ii) trên thực tế đã gây khó khăn cho các tổ chức tín dụng khi xác định các khoản nợ đủ điều kiện để tái cơ cấu, cũng như theo dõi và hạch toán trong kế toán khi ngày lấy mốc có thể không trùng với kỳ hoạch toán kế toán của ngân hàng. Thông tư 03 đã sửa đổi điều kiện trên; theo đó, một trong những điều kiện để các khoản nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ đó là "phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi trong khoảng thời gian **từ ngày 23/01/2020 đến ngày 31/12/2021**".

Thứ hai, bổ sung quy định phân bổ trích lập dự phòng nợ xấu dẫn trong 03 năm. Theo Thông tư 01, đối với các khoản dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ thì các tổ chức tín dụng phải thực hiện phân loại nợ, trích

lập dự phòng rủi ro theo thời hạn đã được cơ cấu lại theo quy định của pháp luật nhưng không phải áp dụng nguyên tắc điều chỉnh vào nhóm nợ có mức độ rủi ro cao hơn. Như vậy, vào thời điểm kết thúc thời hạn tái cơ cấu, các tổ chức tín dụng sẽ phải dùng một khoản tiền lớn để trích lập dự phòng rủi ro, lợi nhuận sẽ bị giảm xuống đáng kể. Từ cuối năm 2020, nhiều ngân hàng thương mại đã dừng mở rộng danh mục nợ được tái cơ cấu thời hạn trả nợ do những lo ngại về quy định nêu trên của Thông tư 01. Cụ thể, theo số liệu của Ngân hàng Nhà nước, đến giữa tháng 11/2020 các tổ chức tín dụng đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khoảng trên 341.800 tỷ đồng dư nợ, không tăng nhiều so với con số 321.000 tỷ đồng đã thống kê vào giữa tháng 09/2020. Thông tư 03 đã giải quyết khó khăn trên cho các tổ chức tín dụng, bằng cách bổ sung quy định phân bổ trích lập dự phòng nợ xấu dẫn trong 03 năm, cụ thể: (i) Đến thời điểm 31/12/2021: Tối thiểu 30% số tiền dự phòng cụ thể phải trích bổ sung; (ii) Đến thời điểm 31/12/2022: Tối thiểu 60% số tiền dự phòng cụ thể phải trích bổ sung; (iii) Đến thời điểm 31/12/2023: 100% số tiền dự phòng cụ thể phải trích bổ sung.

Thứ ba, Thông tư 03 cũng gia hạn về thời hạn miễn, giảm lãi, phí. Theo đó, các tổ chức tín dụng được quyết định việc miễn, giảm lãi, phí theo quy định nội bộ đối với số dư nợ của khoản nợ phát sinh trước ngày 10/06/2020 từ hoạt động cấp tín dụng (trừ hoạt động mua, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp) mà nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi đến hạn thanh toán trong khoảng thời gian từ ngày 23/01/2020 đến ngày 31/12/2021 và khách hàng không có khả năng trả nợ đúng hạn nợ gốc và/hoặc lãi theo hợp đồng, thỏa thuận do doanh thu, thu nhập sụt giảm bởi ảnh hưởng của dịch Covid-19. Trước đây, Thông tư 01 quy định các tổ chức tín dụng được quyết định việc miễn, giảm lãi, phí theo quy định nội bộ đối với số dư nợ phát sinh mà nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi đến hạn thanh toán trong khoảng thời gian từ ngày 23/01/2020 đến ngày liền kề sau 03 tháng kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ công bố hết dịch Covid-19.



Một số bình luận và khuyến nghị

Thứ nhất, việc sửa đổi điều kiện tái cơ cấu thời hạn trả nợ giúp doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng dễ dàng xác định các khoản nợ đủ điều kiện để tái cơ cấu; đồng thời giúp cho doanh nghiệp vay vốn giảm bớt được các áp lực về chi phí tài chính. Theo các chuyên gia dự báo, khó khăn đối với ngành dịch vụ du lịch, lưu trú sẽ kéo dài hơn so với các ngành nghề khác, kể cả khi Ngân hàng Nhà nước cho phép cơ cấu thời gian trả nợ thêm 12 tháng thì các doanh nghiệp du lịch, lưu trú vẫn chưa thể trả nợ. Đại diện của Ngân hàng Nhà nước cho biết sẽ căn cứ vào tình hình thực tế, nếu sau khi Thông tư 03 hết hiệu lực mà doanh nghiệp vẫn khó khăn thì Ngân hàng Nhà nước có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh quy định về cơ cấu thời hạn trả nợ.

Thứ hai, việc bổ sung quy định phân bổ trích lập dự phòng nợ xấu đã giảm bớt áp lực về chi phí dự phòng cho các tổ chức tín dụng, đặc biệt là trong năm 2021, khi tỷ lệ trích lập dự phòng nợ xấu chỉ ở mức tối thiểu 30% số tiền dự phòng cụ thể phải

trích bổ sung. Thực tế cho thấy, riêng trong quý đầu năm 2021, tăng trưởng lợi nhuận các ngân hàng thương mại đều đạt mức hai con số, thậm chí tăng gấp hai, gấp ba lần so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, việc giảm chi phí trích lập dự phòng đóng góp không nhỏ vào mức tăng trưởng lợi nhuận. Điều này sẽ giúp cho các tổ chức tín dụng có thể sử dụng thu nhập giữ lại để hỗ trợ tăng cường an toàn vốn và thúc đẩy việc cho các doanh nghiệp vay vốn sản xuất, kinh doanh.

Cuối cùng, việc Thông tư 03 gia hạn về thời hạn miễn, giảm lãi, phí giúp cho doanh nghiệp giảm được phần nào áp lực về chi phí tài chính trong tình hình khó khăn hiện nay.

Có thể thấy, với 03 điểm sửa đổi nổi bật nêu trên, Thông tư 03 đã kịp thời hỗ trợ cho cả tổ chức tín dụng và doanh nghiệp, theo đó, tổ chức tín dụng giảm được áp lực trích lập dự phòng còn doanh nghiệp giảm được chi phí tài chính, từ đó, thuận lợi hơn trong việc phục hồi sản xuất, kinh doanh. Các doanh nghiệp quan tâm đến vấn đề này cần cập nhật quy định của Thông tư 03 và các thông báo của Ngân hàng Nhà nước cũng như của các tổ chức tín dụng có liên quan để xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp.

